

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN TL
TỈNH HUNG YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2024/QĐST-KDTM

TL, ngày 16 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 12/2023/TLST-KDTM, ngày 20 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam.

Địa chỉ: Tòa nhà NK, đường HDT, phường TH, quận CG, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đơn vị được ủy quyền: Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Chi nhánh H.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Hoàng N - Chức vụ: Phó Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền lại:

- Ông Trần Xuân Pg - Chức vụ: Phó Giám đốc.

- Bà Trần Thị Kim Tn - Chức vụ: Cán bộ tín dụng Phòng KHDN&CN.

Cùng địa chỉ: Số mk NLB, phường LS, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Ngô Thị Nh, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số nhà M, ngách xd/tp, tổ Z, phường CD, quận TX, thành phố Hà Nội.

- Anh Ngô Đình Th, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số nhà qsd, Tòa nhà A AZ NT, quận TX, thành phố Hà Nội.

- Anh Ngô Phong V, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Chị Ngô Thị Nh, anh Ngô Đình Th, anh Ngô Phong V ủy quyền cho bà Phạm Thị T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**2.1. Về số nợ:**

Hai bên thống nhất theo hợp đồng Hợp đồng tín dụng số TC06900475 ngày 01/6/2011, tính đến ngày 08/8/2024 bà Phạm Thị T còn nợ Ngân hàng Hợp tác xã Việt, Chi nhánh H số tiền nợ gốc là 300.000.000 đồng và số tiền nợ lãi là 1.114.188.900 đồng. Tổng cộng tiền nợ gốc và nợ lãi là 1.414.188.900 (*Một tỉ bốn trăm mười bốn triệu một trăm tám mươi tám ngàn chín trăm đồng*) và và tiền lãi phát sinh theo thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 09/8/2024 cho đến khi tất toán toàn bộ số nợ.

2.2. Về thời hạn trả nợ:

Hai bên thống nhất chậm nhất ngày 05/9/2024 bà Phạm Thị T trả cho Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Chi nhánh H số tiền nợ gốc là 300.000.000đồng và số tiền nợ lãi là 50.000.000đồng, tổng cộng là 350.000.000đ (*Ba trăm năm mươi triệu đồng*).

Nếu bà Tuyên thực hiện trả nợ đúng thời hạn trên thì Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Chi nhánh H sẽ lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền miễn số tiền nợ lãi còn lại và bàn giao trả lại tài sản thế chấp cho bà Tuyên.

2.3. Về tài sản thế chấp:

Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 01/6/2011 giữa Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Chi nhánh H và vợ chồng bà Phạm Thị T, ông Ngô Văn Tuyên thì tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 230, tờ bản đồ số 01, diện tích 376 m², thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Ngô Văn Tn cùng toàn bộ tài sản gắn liền trên đất tại Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Trường hợp bà Phạm Thị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Chi nhánh H có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm của khoản vay của bà Phạm Thị T và ông Ngô Văn Tn để thu hồi nợ.

2.4. Về án phí: Bà Phạm Thị T phải chịu 8.750.000đ (*Tám triệu bảy trăm*

năm mươi ngàn đồng) án phí sơ thẩm

Hoàn trả Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 26.165.000đ (*Hai mươi sáu triệu một trăm sáu mươi năm ngàn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23 số: 0000513 ngày 20/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý